**ÔN TẬP LÝ 8**

1. **Lý thuyết:**
2. Công suất:

Công suất được xác định bằng công thực hiện được trong một đơn vị thời gian.

Công thức: $P=\frac{A}{t}$ ; P: công suất (W), A: công thực hiện (j), t: thời gian (s).

1. Một vật có khả năng thực hiện công thì vật đó có cơ năng. Cơ năng: gồm có thế năng và động năng.
* Thế năng gồm thế năng hấp dẫn và thế năng đàn hồi:

 + Thế năng hấp dẫn phụ thuộc vào độ cao và khối lượng của vật.

 + Thế năng đàn hồi phụ thuộc vào độ biến dạng đàn hồi.

* Động năng phụ thuộc vào vận tốc và khối lượng của vật.

Chú ý: Thế năng và động năng là hai dạng của cơ năng. Cơ năng của một vật bằng tổng thế năng và động năng của nó.

1. **Bài tập:**

1.  Phát biểu nào sau đây không đúng?

A. Động năng là cơ năng của vật có được do dạng chuyển động.

B. Vật có động năng có khả năng sinh công.

C. Động năng của vật không thay đổi khi vật chuyển động đều.

D. Động năng của vật chỉ phụ thuộc vận tốc, không phụ thuộc các đại lượng khác của vật.

2. Quả táo đang ở trên cây, năng lượng của quả táo thuộc dạng nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thế năng đàn hồi | B. Thế năng hấp dẫn |
| C. Động năng | D. Không có năng lượng |

3. Để kéo một vật có khối lượng 80kg lên cao 10m, người ta dùng một máy kéo có công suất 2KW và hiệu suất 80%. Tính thời gian máy thực hiện việc trên ?

**Hướng dẫn giải**

1. D Động năng của vật phụ thuộc vận tốc và cả khối lượng vật.

2. B

3.

Tóm tắt Bài làm

m=80kg Công thực hiện là

h=10m A=P.h=10m.h=10.80.10 =8000(j)

P=2KW=2000W Công suất máy thực hiện là

H=80% P=2000.80%=1600(w)

t=?s Thời gian máy thực hiện là

 t=A/P=8000/1600=5(s)

 Đáp số : t= 5s

***GVBM: Nguyễn Thị Bạch Quyên***

***ĐT: 0328381039***

***Zalo: 0982655775***

